TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/11/2019.
V/v: "Tranh chấp về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thành, ông Vũ Văn Diệm.

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài *tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hường -Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 374/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2019 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXX-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Đức L** - SN: 1978 (có đơn xin vắng)

2. Bị đơn: **Bà Vũ Thị Tuyết N** - SN: 1984 (vắng mặt không lý do)

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Tổ 7, khu phố W, phường S, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/8/2019, quá trình giải quyết nguyên đơn ông Nguyễn Đức L trình bày:

Ông L và bà N tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và về chung sống với nhau, có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật tại UBND phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố đồng Xoài), tỉnh Bình Phước ngày 29/8/2002. Vợ chồng chung sống hạnh phúc tới khoảng năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do quan điểm trong cuộc sống gia đình và các vấn đề khác không đồng thuận dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Hiện nay, tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng, không còn tôn trọng nhau nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhôn không đạt được nên ông L yêu cầu được ly hôn với bà N.

Về con chung: Trong quá trình chung sống ông L và bà N có 03 con chung tên Nguyễn Vũ C – sinh ngày 09/5/2002, Nguyễn Thị Ngọc D – sinh ngày 29/8/2004, Nguyễn Thị Ngọc T – sinh ngày 17/02/2012. Ông L yêu cầu tự thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, vay nợ và cho vay: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai đề ngày 15/10/2019 bị đơn bà Vũ Thị Tuyết N trình bày:

Bà N thống nhất với lời trình bày của ông L về thời gian chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn trong gia đình. Bà N cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng bắt đầu từ năm 2011 do hai vợ chồng không còn tin tưởng nhau nữa. Trong lúc bức xúc bà yêu cầu viết đơn ly hôn nhưng bà N đã suy nghĩ lại và không đồng ý ly hôn với ông L.

Về con chung: Bà N bà ông L có 03 con chung là Nguyễn Vũ C – sinh ngày 09/5/2002, Nguyễn Thị Ngọc D – sinh ngày 29/8/2004, Nguyễn Thị Ngọc T – sinh ngày 17/02/2012.

Bà N không đồng ý ly hôn nên về con chung, tài sản, cho vay nợ chung không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ các quy định của thủ tục tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được triệu tập hợp nhưng vẫn vắng mặt. Về nội dung vụ án: Cuộc sống chung của ông L, bà N có mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 9, 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án thì yêu cầu về ly hôn của ông L có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án *"Tranh chấp về ly hôn"* do ông Nguyễn Đức L khởi kiện. Bị đơn bà Vũ Thị Tuyết N cư trú tại khu phố Tân Tiến, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn ông Nguyễn Đức L có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của ông L là hợp lệ. Bị đơn bà Vũ Thị Tuyết N Tòa án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng như thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như thời gian mở các phiên tòa xét xử nhưng bà N vẫn vắng mặt không có lý do. Việc bà N không đến Tòa để tham gia tố tụng là đương nhiên từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp

của mình. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án thành phố Đồng Xoài tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3].Nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông L và bà N tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và về chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 29/8/2002 tại UBND phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước, vào sổ đăng ký kết hôn số 105 ngày 29/8/2002 .Căn cứ điều 8 và điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp. Do vậy ông L có đơn khởi kiện xin ly hôn với bà N là có căn cứ.

Xét tình trạng hôn nhân của ông L và bà N: Hai vợ chồng chung sống hạnh phúc tới khoảng năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do quan điểm trong cuộc sống gia đình và các vấn đề khác không đồng thuận dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Hiện nay, tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng, không còn tôn trọng nhau nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhôn không đạt được nên ông L yêu cầu được ly hôn với bà N, còn bà N cũng thừa nhận năm 2011 vợ chồng không còn tin tưởng nữa do ông L và bà N có mâu thuẫn về việc gia đình và bà N kêu ông L nộp đơn ly hôn. Xét thấy hôn nhân phải được xây dựng trên sự yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau và chung sống với nhau. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng ông L, bà N không đến Tòa án để hòa giải, qua đó chứng tỏ tình cảm của ông L và bà N không còn, không tha thiết gì đến mối quan hệ hôn nhân đang tồn tại là có cơ sở phù hợp với lời khai của ông L về mâu thuẫn vợ chồng và thực tế hiện nay ông L và bà N cũng đã ly thân. Do đó, nếu mối quan hệ hôn nhân của ông L, bà N có tiếp tục tồn tại cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Nên vì vậy, hội đồng xét xử chấp nhận đơn ly hôn của ông L, xét xử cho ông L được ly hôn với bà N.

[3.2].Về con chung, tài sản chung, cho vay, nợ chung: ông L, bà N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Án phí sơ thẩm: ông L phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức L về việc tranh chấp "Ly hôn" với bị đơn bà Vũ Thị Tuyết N.

1.1 Về hôn nhân: ông Nguyễn Đức L được ly hôn với bà Vũ Thị Tuyết N *(Giấy chứng nhận kết hôn số 105, ngày 29/8/2002 của Ủy ban nhân dân phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).*

1.2 Về con chung, tài sản chung, cho vay, nợ chung: ông L, bà N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.Án phí hôn nhân sơ thẩm*:* ông L phải nộp 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0001344 ngày 30/8/2019 của Chi cục Thi hành án thành phố Đồng Xoài.

3. Quyền kháng cáo: ông L, bà N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước;
-VKSND TP. Đồng Xoài;
-Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
-UBND phường Tân Xuân;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nga